D. Fill in the blanks with the letters that correspond to the pictures and read the sentences out loud.

A.房 間 (fáng jiān)　B.沙 發 (shā fā)　C.桌 子 (zhuō zi)　D.球 (qiú)　E.上 面 (shàng miàn)　F.下 面 (xià miàn)
G.裡 面 (lǐ miàn)　H.外 面 (wài miàn)　I.前 面 (qián miàn)　J.後 面 (hòu miàn)

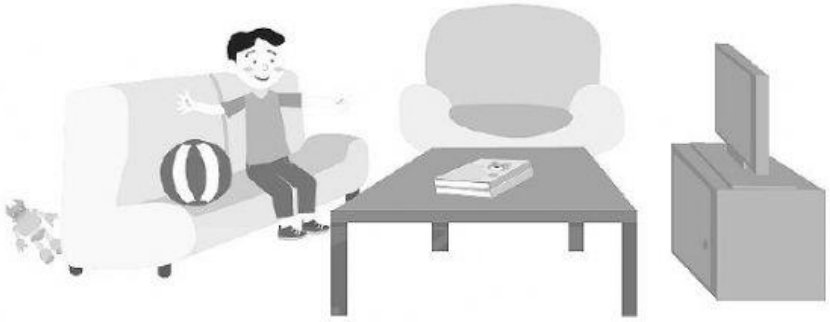

1. 沙 發 在 哪 裡 ？
shā fā zài nǎ lǐ
Your answer: 沙 發 在 房 間 _____ 。
shā fā zài fáng jiān

☆ Read and color in the star.

2. 球 在 哪 裡 ？
qiú zài nǎ lǐ
Your answer: 球 在 _____ 上 面 。
qiú zài shàng miàn

☆ Read and color in the star.

3. 書 在 哪 裡 ？
shū zài nǎ lǐ
Your answer: 書 在 _____ 上 面 。
shū zài shàng miàn

☆ Read and color in the star.

4. 電 視 在 哪 裡 ？
diàn shì zài nǎ lǐ
Your answer: 電 視 在 桌 子 _____ 。
diàn shì zài zhuō zi

☆ Read and color in the star.

5. 玩 具 在 哪 裡 ？
wán jù zài nǎ lǐ
Your answer: 玩 具 在 沙 發 _____ 。
wán jù zài shā fā

☆ Read and color in the star.